TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Quyến;

Ông Bạc Cầm Du.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cầm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Mơ, Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 15/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 23/8/2023 đối với bị cáo:

Sồng A C, tên gọi khác: Sộng A C; sinh ngày 12/10/1979 tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã L, huyện S, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014079xxxxxx; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sồng A C1 *(đã chết)* và bà Hạng Thị D; có vợ là Mùa Thị L, và 06 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không có; về nhân thân: Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy *(Bản án số 53/2014/HSST ngày 17/7/2014);* bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2023 cho đến nay; có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Giàng Thị Dợ, nghề nghiệp: Công chức Huyện Đoàn Sốp Cộp; cư trú tại: Bản Pe, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2023 tổ công tác Công an xã L phối hợp với

Đồn Biên phòng M làm nhiệm vụ tại bản N, xã L, huyện S, phát hiện bắt quả tang Sồng A C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi vải màu đen tự chế của Sồng A C đang cầm bên tay phải 01 túi nilon màu đỏ xanh bên trong có chứa chất bột màu hồng. C khai nhận đó là chất bột viên hồng phiến C mua về để sử dụng.

Ngày 14/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định. Kết quả: toàn bộ chất bột màu hồng có tổng khối lượng 0.82 gam, lấy toàn bộ mẫu làm giám định, ký hiệu C. Kết luận giám định số 1000/KL-KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,82 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,82 gam, loại Methamphetamine"*.

Trong quá trình điều tra, Sồng A C khai nhận: Sáng ngày 12/5/2023, Sồng A C một mình đi bộ từ nhà tại bản N, xã L đến khu vực Mốc 173 để làm nương. Khi đến nơi thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, do bản thân có như cầu sử dụng ma túy nên C đã hỏi người đàn ông đó có ma túy bán không, ông ta trả lời có bột viên hồng phiến. C đưa cho người đàn ông đó 20.000 đồng và nhận từ ông ta 01 túi nilon màu đỏ - xanh bên trong có chứa ma túy. C cất giấu vào túi vải màu đen tự chế mang về nhà rồi lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất trong túi vải màu đen để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/5/2023, C lấy túi vải màu đen bên trong có túi nilon màu đỏ xanh có chứa ma túy đi làm nương tại khu vực Mốc 173, khi đang trên đường đi thì bị tổ công tác Công an xã L phối hợp với Đồn Biên phòng M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSSC ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Sồng A C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sồng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sồng A C từ 16 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp

Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 13/5/2023, bị cáo Sồng A C bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,82 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khai nguồn gốc ma túy mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực Mốc 173 bản N, xã L, huyện Sốp Cộp với giá 20.000 đồng. Lời khai của bị cáo là thống nhất trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ, sử dụng ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua ma tuý để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, Sồng A C khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được là ai. Do vậy không có căn cứ để xử lý và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị phát hiện, bắt giữ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2014 đã bị xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong lần phạm tội này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải về hành vi của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, có đông con, bị cáo không biết chữ, hiểu biết xã hội hạn chế, sống ở vùng biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, đề nghị của Viện kiểm sát về việc xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản "*. Tuy nhiên, nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt, gia đình là hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử

không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì niêm phong vật chứng là vật không còn giá trị sử dụng, 01 túi nilon màu Đỏ - Xanh và 01 túi vải tự chế màu đen là vật đựng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sồng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; xử phạt bị cáo Sồng A C 16 *(mười sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Sồng A C.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: *"Vật chứng lưu kho vụ: Sồng A C - Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bắt ngày 13/5/2023 tại khu vực bản N, xã L, huyện S, tỉnh Sơn La. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu đỏ đựng ban đầu"*; 01 (một) túi vải màu đen có hai dây đeo, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sồng A C.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 06/9/2023)*./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sốp Cộp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam